

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓC MÔN  
Thành phố Hồ Chí Minh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 544/2022/DSST

Ngày: 26.8.2022.

V/v “Tranh chấp Hợp đồng  
vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nội Thị Hảo - Cán bộ tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:** không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 198/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2022 về “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2022/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông Trần Hữu P – sinh năm: 1975. (có mặt)

Địa chỉ: 3/15 ấp 2, xã Đ, huyện H, Thành phố H.

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn H – sinh năm: 1966. (có mặt)

Địa chỉ: 4/19B ấp 6, xã Đ, huyện H, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị Bích L, sinh năm: 1972. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: 4/19B ấp 6, xã Đ, huyện H, Thành phố H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 06.4.2022, bản tự khai, biên bản không tiến hành hòa giải được, nguyên đơn ông Trần Hữu P trình bày:

Vào ngày 10/4/2019, ông có cho ông Nguyễn Văn H vay số tiền 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng, hai bên có làm giấy nợ, thỏa thuận mỗi tháng ông H trả cho ông số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng trong vòng 20 tháng.

Ông P đã giao đủ số tiền 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng cho ông H. Sau đó ông H có trả cho ông 09 lần với tổng số tiền 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng. Từ tháng 8/2020 đến nay, ông H không thực hiện theo thỏa thuận, không trả tiền cho ông P.

Nay ông Trần Hữu P yêu cầu ông Nguyễn Văn H thanh toán cho ông số tiền còn nợ là 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng và không yêu cầu tiền lãi, thanh toán một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 24.6.2022 bị đơn ông Nguyễn Văn H trình bày:

Ngày 10/4/2019 ông có vay của ông Trần Hữu P số tiền 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng, thỏa thuận mỗi tháng ông trả cho ông P số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng trong vòng 20 tháng. Từ khi vay cho đến nay, ông đã trả cho ông P tổng cộng số tiền 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng. Do hoàn cảnh khó khăn nên ông không có khả năng trả nợ cho ông P theo thỏa thuận.

Nay ông P yêu cầu ông thanh toán số tiền còn nợ là 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng và không yêu cầu tiền lãi, thanh toán một lần khi án có hiệu lực pháp luật thì ông đồng ý trả cho ông P số tiền 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 5.000.000 (năm triệu) đồng cho đến khi trả hết số nợ trên.

Việc vay tiền là của cá nhân ông, vợ ông là bà Lê Thị Bích L hoàn toàn không biết và không có liên quan.

Tòa án đã tiến hành hòa giải để các bên đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng các bên không thỏa thuận được nên Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đưa vụ án ra xét xử để Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn ông Trần Hữu P yêu cầu ông Nguyễn Văn H thanh toán cho ông số tiền còn nợ là 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng và không yêu cầu tiền lãi, thanh toán một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Nguyễn Văn H đồng ý trả cho ông P số tiền 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng nhưng xin trả trước số tiền 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng, số tiền còn lại trả dần mỗi tháng 7.000.000 (bảy triệu) đồng cho đến khi trả hết số nợ trên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Quan hệ tranh chấp giữa ông Trần Hữu P và ông Nguyễn Văn H là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn cư trú tại 4/19B ấp 6, xã Đ, huyện H, Thành phố H nên Tòa án có thẩm quyền giải

quyết là Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn ông Trần Hữu P khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H thanh toán số tiền còn nợ 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng.

Căn cứ giấy mượn tiền ngày 10/4/2019 do nguyên đơn xuất trình, ông Nguyễn Văn H có vay của ông Trần Hữu P số tiền 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng. Trong quá trình vay, ông H đã trả cho ông P 09 lần với tổng số tiền 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng. Đến nay ông H còn nợ ông P số tiền 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng nên xét yêu cầu của nguyên đơn ông Trần Hữu P yêu cầu ông Nguyễn Văn H thanh toán số tiền còn nợ 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng và không yêu cầu tiền lãi, thanh toán một lần khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

Bị đơn ông Nguyễn Văn H thừa nhận có vay của ông Trần Hữu P số tiền 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng và đã trả cho ông P số tiền 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng. Nay ông H đồng ý trả cho ông P số tiền còn nợ 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng nhưng xin trả trước số tiền 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng, số tiền còn lại trả dần mỗi tháng 7.000.000 (bảy triệu) đồng cho đến khi trả hết số nợ trên là gây thiệt hại đến quyền lợi chính đáng của nguyên đơn nên không có cơ sở chấp nhận.

Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự năm 2015;

Áp dụng Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Trần Hữu P:

Buộc ông Nguyễn Văn H phải thanh toán cho ông Trần Hữu P số tiền còn nợ là 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng. Thi hành khi án có hiệu lực pháp luật tại Chi Cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông P cho đến khi thi hành án xong nếu ông H chưa thi hành thì hàng tháng ông H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Ông Nguyễn Văn H chịu án phí DSST là 12.500.000 (mười hai triệu năm trăm ngàn) đồng. Thi hành khi án có hiệu lực pháp luật tại Chi Cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 10.000.000 (mười triệu) đồng cho ông Trần Hữu P theo biên lai thu tiền số 0039299 ngày 25.4.2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.HM;
- Chi Cục THADS H.HM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hồng Hoa**